SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115/QĐ-ĐGTS

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản là Quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương (đợt 3)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Bộ luật dân sự ngày 24/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 57/2026/HĐDVĐG ngày 12/11/2026 ký giữa Ban Quản lý dự án phường Tích Lương và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế cuộc đấu giá tài sản là Quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương (đợt 3).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Đấu giá viên, viên chức, người lao động của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên, người có tài sản đấu giá và người tham gia đấu giá chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Ban QLDA phường Tích Lương;
- UBND phường Tích Lương;
- Cổng Đấu giá tài sản quốc gia;
- Lưu: HS, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Thu Trà

SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 11 năm 2026

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-ĐGTS ngày 12/11/2026 của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên)

I. Người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án phường Tích Lương. Địa chỉ: Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

II. Tài sản đấu giá:

1. Loại tài sản: Tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai.

2. Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương (đợt 3), cụ thể:

- Loại đất: Đất ở tại đô thị (ODT).

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Phương thức giao đất: Giao đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Về hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật: Hạ tầng kỹ thuật của các thửa đất, khu đất đấu giá được chủ đầu tư đầu tư xây dựng, hoàn thiện theo tiến độ của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh (nếu có). Người tham gia đấu giá có trách nhiệm khảo sát thực địa, tìm hiểu hiện trạng thửa đất, hạ tầng kỹ thuật và tiến độ dự án trước khi đăng ký; việc đăng ký tham gia đấu giá được hiểu là đã biết rõ và chấp nhận các nội dung này.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

3. Giá khởi điểm; bước giá; tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- Giá khởi điểm: Từ 2.610.000 đồng/m^2 đến 13.230.000 đồng/m^2.

- Bước giá: 300.000 đồng/m2 đối với giá khởi điểm dưới 5.000.000 đồng/m2, 500.000 đồng/m2 đối với giá khởi điểm từ 5.000.000 đồng/m2 trở lên. Không giới hạn mức giá tối đa. Giá trả phải bằng giá khởi điểm cộng với ít nhất một bước giá.

- Tiền đặt trước: 50% tổng giá khởi điểm thửa đất/hồ sơ.

- Tiền mua hồ sơ: Từ 100.000 đồng – 200.000 đồng/hồ sơ.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng và tài liệu có liên quan đối với tài sản đấu giá:

+ Bản đồ địa chính.

+ Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của Chủ tịch UBND phường Tích Lương về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương (đợt 3);

+ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của Chủ tịch UBND phường Tích Lương về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương;

+ Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của Chủ tịch UBND phường Tích Lương về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương.

5. Nơi có tài sản: Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên.

6. Hồ sơ mời tham gia đấu giá gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên phát hành.
- Quy chế cuộc đấu giá.
- Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

III. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 20/11/2026 (trong giờ hành chính) tại thực địa.

Người tham gia đấu giá có nhu cầu được trực tiếp xem tài sản liên hệ với Trung tâm hoặc người có tài sản đấu giá để phối hợp tổ chức xem hoặc tự xem tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có) trong giờ hành chính theo thời gian quy định.

Xem tài sản không phải là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá có quyền xem hoặc không xem tài sản và tự chịu trách nhiệm về việc tìm hiểu thông tin, hiện trạng tài sản. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản giải quyết trước 01 (một) ngày mở phiên đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì Người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong phiên đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá

khách hàng nộp vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên số **111002632209** tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên.

3. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Hồ sơ tham gia đấu giá và Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính.

***Lưu ý:** Những khách hàng không trực tiếp đi mua, nộp hồ sơ phải ủy quyền (có công chứng, chứng thực) cho người khác đi mua, nộp hồ sơ theo đúng thời hạn quy định.

4. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026. Tiền đặt trước nộp vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên số **111002632209** tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Từ 08h00’ ngày 29/11/2026 tại Hội trường tầng 2, trụ sở UBND phường Tích Lương, địa chỉ số 511 đường 3/2 phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên (trụ sở UBND phường Tân Lập cũ).

Người tham gia đấu giá (hoặc người được uỷ quyền hợp lệ) phải có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá đúng ngày, giờ, địa điểm theo thông báo và quy chế đã quy định.

IV. Hình thức, phương thức đấu giá:

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

V. Quy định về phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ, cách ghi phiếu trả giá:

1. Quy định đối với phiếu trả giá:

- Phiếu trả giá hợp lệ phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Phiếu trả giá theo mẫu quy định do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên phát hành (có đóng dấu treo của Trung tâm).

+ Ghi đầy đủ các thông tin trên phiếu trả giá.

+ Người trả giá phải ký, ghi đúng họ, tên đệm và tên của mình trên phiếu trả giá.

+ Số tiền bằng số và bằng chữ ghi trong phiếu trả giá phải ghi đầy đủ, chính xác và thống nhất. Trường hợp số tiền bằng số và bằng chữ không thống nhất thì giá trả bằng chữ là kết quả trả giá. Chỉ được trả 01 mức giá duy nhất/01 phiếu trả giá. Đối với 01 tài sản mỗi người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được gửi 01 phiếu đăng ký tham gia đấu giá và 01 phiếu trả giá.

+ Chỉ viết cùng một loại mực, màu mực (đen hoặc xanh); không dùng mực màu đỏ, bút chì, bút nhũ, bút bi xoá được, bút xoá.., không được ghi thêm các nội dung khác ngoài các nội dung đã có trong phiếu trả giá; trường hợp phiếu trả giá bị rách, nát nhưng vẫn xác định được rõ nội dung thông tin trong phiếu trả giá thì vẫn công nhận.

+ Giá trả hợp lệ bằng giá khởi điểm cộng (+) ít nhất 01 bước giá.

* Phiếu trả giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính tới Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

- Phiếu trả giá không hợp lệ: là các phiếu trả giá không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên đối với phiếu trả giá hợp lệ.

- Trước khi nộp phiếu trả giá khách hàng tự kiểm tra lại, nếu phát hiện có sự sai sót được đổi phiếu trả giá khác. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên không chấp nhận mọi sự thay đổi, bổ sung đối với những phiếu trả giá đã được bỏ vào thùng phiếu.

2. Cách thức ghi phiếu trả giá:

- Chỉ những người tham gia đấu giá đã có phiếu đăng ký tham gia đấu giá mới được ghi giá vào Phiếu trả giá (Trong trường hợp nhờ người ghi giá thay thì người tham gia đấu giá đã có phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản phải ký xác nhận vào phiếu trả giá).

- Giá trả trong phiếu trả giá phải cao hơn giá khởi điểm tối thiểu 01 bước giá.

VI. Trình tự thủ tục niêm phong, mở niêm phong thùng phiếu:

- Trình tự thủ tục niêm phong thùng phiếu: Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính tới Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

Việc niêm phong thùng phiếu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên thực hiện có sự giám sát của Đấu giá viên phụ trách hồ sơ đấu giá, đại diện bên có tài sản và được lập thành biên bản.

- Trình tự thủ tục mở niêm phong thùng phiếu: Tại phiên đấu giá, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

VII. Đối tượng, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

1. Đối tượng tham gia đấu giá:

- Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và các yêu cầu khác của pháp luật liên quan.

- Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất, cho thuê đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai năm 2024.

2. Điều kiện đăng ký tham giá:

- Người đăng ký tham gia đấu giá phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Đáp ứng điều kiện theo khoản 4 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 2 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

+ Nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ trong thời hạn quy định.

+ Nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước (có chứng từ nộp tiền vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên trong thời hạn quy định).

- Người đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá có thể uỷ quyền bằng văn bản cho người khác thay mình đấu giá tài sản trên. Giấy uỷ quyền phải hợp lệ và được lưu trong hồ sơ đấu giá (mỗi hộ gia đình chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá).

- Người không được tham gia đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản. Cụ thể:

+ Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

+ Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

+ Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

+ Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

+ Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

3.1. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá trong thời hạn thông báo. Cụ thể:

3.1.1. Hồ sơ tham gia đấu giá gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá và phiếu trả giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên phát hành;

- Bản sao Căn cước công dân/thẻ căn cước/hộ chiếu còn thời hạn sử dụng;

- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật (trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá) và bản sao Căn cước công dân hoặc thẻ căn cước của người được ủy quyền.

Người đăng ký tham gia đấu giá phải ghi đầy đủ thông tin vào phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá; Ký ghi rõ họ tên vào phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá. Thông tin ghi trong phiếu đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá và trong giấy nộp tiền (hoặc ủy nhiệm chi), thẻ căn cước/Căn cước công dân/ hộ chiếu phải trùng khớp với nhau.

3.1.2. Cách thức trả giá:

Đối tượng: Tất cả người tham gia đấu giá đều phải trả giá.

Giá trả bằng giá khởi điểm cộng ít nhất một bước giá.

Trên phiếu trả giá mà số tiền ghi bằng chữ và ghi bằng số không trùng nhau thì lấy số tiền ghi bằng chữ làm kết quả trả giá.

3.1.3. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá:

- Người tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá trong thời gian từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026 (trong giờ hành chính, từ thứ 2 đến thứ 6, không tính các ngày nghỉ, lễ theo quy định. Các trường hợp hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá gửi đến sau 17h00’ ngày 25/11/2026 sẽ không hợp lệ).

- Hồ sơ tham gia đấu giá được gửi qua đường bưu chính tới Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên trong thời hạn thông báo.

* Phong bì đựng hồ sơ tham gia đấu giá cần ghi rõ:

Họ tên, số điện thoại người tham gia đấu giá.

Hồ sơ tham gia đấu giá QSDĐ tại phường Tích Lương.

Nơi nhận: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208.3658586

- Phiếu trả giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính tới Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

* Phong bì đựng Phiếu trả giá cần ghi rõ:

Họ tên, số điện thoại người tham gia đấu giá.

Phiếu trả giá QSDĐ tại phường Tích Lương.

Nơi nhận: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208.3658586

*** Lưu ý:** Không cho Hồ sơ tham gia đấu giá và Phiếu trả giá vào trong cùng một phong bì.

3.2. Nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước trong thời hạn thông báo:

Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp đủ tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước vào tài khoản sau:

TIỀN HỒ SƠ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC

Tên tài khoản: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên.

Tài khoản số: 111002632209

Tại: Ngân hàng TMCP Công thương - Chi nhánh Thái Nguyên.

Nội dung nộp tiền:

Tiền mua hồ sơ: "Họ tên người tham gia đấu giá, mua … hồ sơ HĐ 57/2026"

Ví dụ: "Nguyễn Văn A mua 03 hồ sơ HĐ 57/2026".

Tiền đặt trước: "Họ tên người tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước thửa đất số … HĐ 57/2026"

Ví dụ: "Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước thửa đất số 853 HĐ 57/2026".

*** Lưu ý:** Người tham gia đấu giá phải ghi rõ, đầy đủ nội dung, số tiền chuyển khoản theo hướng dẫn nêu trên. Trường hợp ghi thiếu, nhầm nội dung chuyển khoản hay nộp không đủ số tiền thì toàn bộ lệnh chuyển khoản đó bị coi là không hợp lệ.

Khách hàng tự tính toán thời gian nộp tiền để đảm bảo số tiền đặt trước được "Báo có" vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên đúng thời hạn thông báo. Tất cả các trường hợp "Báo có" sau thời hạn thông báo được xác định là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá mà Trung tâm không cần phải thông báo bằng văn bản đến từng khách hàng.

4. Người đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước hợp lệ nhưng không trực tiếp tham gia phiên đấu giá được uỷ quyền (có công chứng, chứng thực) cho người khác thay mình tham gia phiên đấu giá. Văn bản ủy quyền phải hợp lệ và được giao cho đấu giá viên trước khi phiên đấu giá bắt đầu.

5. Tài sản chỉ được đưa ra tổ chức đấu giá khi có đủ hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ.

6. Rút lại việc tham gia đấu giá:

- Trong thời hạn bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, người đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước có thể rút lại việc tham gia đấu

giá (phải viết đơn gửi Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên về việc rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá). Người rút lại việc tham gia đấu giá được nhận lại khoản tiền đặt trước đã nộp (nếu có) nhưng không được nhận lại khoản tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá.

- Hết thời hạn bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên sẽ từ chối giải quyết yêu cầu xin rút lại việc tham gia đấu giá của người đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và không trả lại hồ sơ tham gia đấu giá trong mọi trường hợp.

VIII. Tại phiên đấu giá:

Đấu giá viên giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Đọc Quy chế cuộc đấu giá; Giới thiệu từng tài sản đấu giá; Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm; Phát số cho người tham gia đấu giá; Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ;

- Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;

- Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá;

- Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia phiên đấu giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá; trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở cho cá nhân thì chỉ cần công bố giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá;

- Công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.”

Tại phiên đấu giá trong trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

*** Trường hợp đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá. Cách xác định người trúng đấu giá như sau:**

Người trúng đấu giá là người có phiếu trả giá hợp lệ, giá trả hợp lệ cao nhất ở vòng đấu cuối cùng được đấu giá viên điều hành phiên đấu giá công bố là người trúng đấu giá. Việc xác định vòng đấu giá cuối cùng và người trúng đấu giá như sau:

+ Trường hợp tại một vòng đấu giá chỉ có duy nhất một người trả giá hợp lệ thì vòng đấu giá đó là vòng đấu giá cuối cùng và người trả giá duy nhất hợp lệ tại vòng đấu đó là người trúng đấu giá.

+ Trường hợp tại một vòng đấu giá mà không có người nào trả giá hoặc không có người nào trả giá hợp lệ thì vòng đấu giá trước liền kề là vòng đấu giá cuối cùng. Người trả giá cao nhất tại vòng đấu giá trước liền kề là người trúng đấu giá. Nếu tại vòng đấu giá trước liền kề có hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất bằng nhau thì đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Việc đấu giá tiếp thực hiện như vòng đấu giá chính. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

IX. Xử lý các trường hợp:

1. Khi phiên đấu giá không tổ chức được: khách hàng được nhận lại tiền đặt trước.

2. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận uỷ quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận uỷ quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Người rút lại giá đã trả hoặc rút lại giá đã chấp nhận quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 50 Luật Đấu giá tài sản bị truất quyền tham dự phiên đấu giá.

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

3. Các trường hợp không được trả lại tiền đặt trước:

- Khách hàng đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

- Thuộc trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá;

- Từ chối ký biên bản đấu giá;

- Khách hàng đã trả giá cao nhất mà rút lại giá đã trả;

- Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá.

4. Hủy kết quả đấu giá:

Thực hiện theo quy định tại Điều 72 Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016, quy định tại khoản 9, khoản 11 Điều 55 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai năm 2024 và quy định tại khoản 9 Điều 4 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thông báo của cơ quan thuế thì sau thời hạn phải

hoàn thành việc nộp tiền ghi trong phương án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt, cơ quan thuế có trách nhiệm thông báo đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

5. Xử lý tiền đặt trước:

- Đối với người không trúng đấu giá: Nhận lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc buổi công bố giá.

Hình thức: Chuyển khoản và khách hàng chịu phí chuyển khoản (nếu có).

- Đối với người trúng đấu giá: Tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo nghĩa vụ đối với tài sản trúng đấu giá. Trung tâm chuyển tiền đặt cọc vào ngân sách nhà nước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Hình thức: Trung tâm nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

X. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

- Người tham gia đấu giá (hoặc người được uỷ quyền hợp lệ) phải có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá đúng ngày, giờ, địa điểm theo thông báo và quy chế đã quy định.

- Tham gia đấu giá đúng thời gian;

- Mang thẻ căn cước/căn cước công dân/ hộ chiếu và giấy uỷ quyền (nếu có);

- Mang theo giấy nộp tiền đặt trước, nộp tiền hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá;

- Chấp hành sự điều hành của tổ chức hành nghề đấu giá và đấu giá viên;

- Không đưa vũ khí, chất nổ, chất cháy và các hung khí vào phòng đấu giá;

- Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong phòng đấu giá;

- Nếu có điều gì chưa rõ phải đăng ký phát biểu;

- Trong quá trình phiên đấu giá diễn ra, người tham gia đấu giá không được cấu kết, thông đồng dìm giá, gây rối, mất trật tự, ngăn cản phiên đấu giá.

*** Trách nhiệm của người trúng đấu giá:**

- Ký biên bản đấu giá.

- Lập tờ khai theo quy định của Luật thuế: Tờ khai tiền sử dụng đất; tờ khai lệ phí trước bạ nhà, đất; tờ khai đăng ký mã số thuế (nếu có).

- Kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của cơ quan thuế người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước.

*** Thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất:**

a) Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền, cơ quan thuế gửi thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất bằng văn bản cho người đã trúng đấu giá theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

b) Chậm nhất là 20 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất của cơ quan thuế người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền trúng đấu giá vào ngân sách nhà nước.

c) Kể từ thời điểm công bố kết quả trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

d) Cơ quan thuế thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền về việc người trúng đấu giá đã hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

*** Xử lý vi phạm đối với người trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở:**

Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp giao đất ở vi phạm nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất dẫn đến quyết định công nhận kết quả đấu giá bị hủy, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm thì bị cấm tham gia đấu giá đối với quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất ở như sau:

a) Từ 02 năm đến 05 năm đối với trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền trúng đấu giá;

b) Từ 06 tháng đến 03 năm đối với trường hợp người trúng đấu giá nộp không đầy đủ tiền trúng đấu giá.

*** Ghi chú:** Những điều không quy định tại quy chế này thì áp dụng theo quy định của Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Thu Trà

TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH THÁI NGUYÊN

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-ĐGTS ngày 12/11/2026)

TT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Vị trí	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng)	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	Bước giá (đồng/m2)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
I.	**Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	98	853	151.8	ODT	Bám đường Việt Bắc (đoạn từ đường Thanh niên xung phong đến đường 61m cạnh Siêu thị Go)	13,230,000	2,008,314,000	500,000	1,004,157,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp với 02 mặt đường (phố) ở 2 phía khác nhau
II.	**Mở rộng Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	98	639	96.4	ODT	Đường Quy hoạch rộng 13,5m	4,200,000	404,880,000	300,000	202,440,000	100,000	
2	102	1124	89.5	ODT	Đường Quy hoạch rộng 20,5m	4,700,000	420,650,000	300,000	210,325,000	100,000	
III.	**Khu dân cư số 2, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	101	688	222.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 10m	3,780,000	841,806,000	300,000	420,903,000	100,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
2	101	853	418.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 15,5m	4,410,000	1,846,908,000	300,000	923,454,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
3	101	854	418.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 15,5m	4,410,000	1,846,908,000	300,000	923,454,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
IV.	**Khu dân cư số 3, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	102	819	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
2	102	820	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,355,000	535,500,000	500,000	267,750,000	100,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
3	102	825	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
4	102	826	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
5	102	827	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
V.	**Khu dân cư 11B, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	115	352	389.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,300,000	1,286,010,000	300,000	643,005,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp với 02 mặt đường (phố)
2	115	353	310.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	930,000,000	300,000	465,000,000	100,000	

TT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Vị trí	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng)	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	Bước giá (đồng/m2)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
3	115	354	315.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	945,600,000	300,000	472,800,000	100,000	
4	115	355	320.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	960,300,000	300,000	480,150,000	100,000	
5	115	356	324.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	974,100,000	300,000	487,050,000	100,000	
6	115	357	329.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	987,000,000	300,000	493,500,000	100,000	
7	115	358	333.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	999,000,000	300,000	499,500,000	100,000	
8	115	359	337.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,011,000,000	300,000	505,500,000	200,000	
9	115	360	340.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,022,400,000	300,000	511,200,000	200,000	
10	115	361	344.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,032,600,000	300,000	516,300,000	200,000	
11	115	362	347.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,041,300,000	300,000	520,650,000	200,000	
12	115	363	349.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,049,100,000	300,000	524,550,000	200,000	
13	115	364	351.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,055,400,000	300,000	527,700,000	200,000	
14	115	365	353.5	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,060,500,000	300,000	530,250,000	200,000	
15	115	366	354.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,064,400,000	300,000	532,200,000	200,000	
16	115	367	355.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,067,100,000	300,000	533,550,000	200,000	
17	115	368	356.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,068,300,000	300,000	534,150,000	200,000	
18	115	369	356.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,068,600,000	300,000	534,300,000	200,000	
19	115	370	355.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,067,400,000	300,000	533,700,000	200,000	
20	115	371	355.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,065,000,000	300,000	532,500,000	200,000	
21	115	372	353.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,061,400,000	300,000	530,700,000	200,000	
22	115	373	352.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,056,600,000	300,000	528,300,000	200,000	
23	115	374	350.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,050,300,000	300,000	525,150,000	200,000	
24	115	375	347.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,043,100,000	300,000	521,550,000	200,000	
25	115	376	344.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,034,400,000	300,000	517,200,000	200,000	
26	115	458	281.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 15m	2,610,000	733,410,000	300,000	366,705,000	100,000	Đường đâm
VI.	**Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Thanh niên xung phong và xây dựng hạ tầng khu dân cư hai bên đường**										

TT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Vị trí	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng)	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	Bước giá (đồng/m2)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
1	107	1179	151.9	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	8,580,000	1,303,302,000	500,000	651,651,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp với 02 mặt đường (phố)
2	107	1216	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
3	107	1217	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
4	107	1223	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
5	107	1224	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
6	107	1225	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
7	107	1226	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
8	107	1227	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
9	107	1228	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
10	102	1368	411.4	ODT	Đường Quy hoạch rộng 12m	3,800,000	1,563,320,000	300,000	781,660,000	200,000	
11	102	1369	411.5	ODT	Đường Quy hoạch rộng 12m	3,800,000	1,563,700,000	300,000	781,850,000	200,000	
12	102	1370	364.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 12m	3,800,000	1,383,580,000	300,000	691,790,000	200,000	
*	**Tổng**		**13,129.9**				**50,168,388,000**				

SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
Số: 101/TB-ĐGTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên thông báo đấu giá tài sản.

I. Người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Người có tài sản đấu giá: Ban Quản lý dự án phường Tích Lương. Địa chỉ: Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

II. Tài sản đấu giá:

1. Loại tài sản: Tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai.

2. Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương (đợt 3), cụ thể:

- Loại đất: Đất ở tại đô thị (ODT).

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Phương thức giao đất: Giao đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Về hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật: Hạ tầng kỹ thuật của các thửa đất, khu đất đấu giá được chủ đầu tư đầu tư xây dựng, hoàn thiện theo tiến độ của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh (nếu có). Người tham gia đấu giá có trách nhiệm khảo sát thực địa, tìm hiểu hiện trạng thửa đất, hạ tầng kỹ thuật và tiến độ dự án trước khi đăng ký; việc đăng ký tham gia đấu giá được hiểu là đã biết rõ và chấp nhận các nội dung này.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

3. Giá khởi điểm; bước giá; tiền đặt trước; tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- Giá khởi điểm: Từ 2.610.000 đồng/m^2 đến 13.230.000 đồng/m^2.

- Bước giá: 300.000 đồng/m2 đối với giá khởi điểm dưới 5.000.000 đồng/m2, 500.000 đồng/m2 đối với giá khởi điểm từ 5.000.000 đồng/m2 trở lên. Không giới hạn mức giá tối đa. Giá trả phải bằng giá khởi điểm cộng với ít nhất một bước giá.

- Tiền đặt trước: 50% tổng giá khởi điểm thửa đất/hồ sơ.

- Tiền mua hồ sơ: Từ 100.000 đồng – 200.000 đồng/hồ sơ.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng và tài liệu có liên quan đối với tài sản đấu giá:

+ Bản đồ địa chính.

+ Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của Chủ tịch UBND phường Tích Lương về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương (đợt 3);

+ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của Chủ tịch UBND phường Tích Lương về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương;

+ Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 của Chủ tịch UBND phường Tích Lương về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất một số ô, thửa đất tại các dự án trên địa bàn phường Tích Lương.

5. Nơi có tài sản: Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên.

III. Thời gian, địa điểm:

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 20/11/2026 (trong giờ hành chính) tại thực địa.

Người tham gia đấu giá có nhu cầu được trực tiếp xem tài sản liên hệ với Trung tâm hoặc người có tài sản đấu giá để phối hợp tổ chức xem hoặc tự xem tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có) trong giờ hành chính theo thời gian quy định.

Xem tài sản không phải là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá có quyền xem hoặc không xem tài sản và tự chịu trách nhiệm về việc tìm hiểu thông tin, hiện trạng tài sản. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản giải quyết trước 01 (một) ngày mở phiên đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì Người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong phiên đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá khách hàng nộp vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên số **111002632209** tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên.

3. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026 (trong giờ hành chính)

tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Hồ sơ tham gia đấu giá và Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính.

Lưu ý: Những khách hàng không trực tiếp đi mua, nộp hồ sơ phải ủy quyền (có công chứng, chứng thực) cho người khác đi mua, nộp hồ sơ theo đúng thời hạn quy định.

4. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 07h30’ ngày 13/11/2026 đến 17h00’ ngày 25/11/2026. Tiền đặt trước nộp vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên số **111002632209** tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Từ 08h00’ ngày 29/11/2026 tại Hội trường tầng 2, trụ sở UBND phường Tích Lương, địa chỉ số 511 đường 3/2 phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên (trụ sở UBND phường Tân Lập cũ).

Người tham gia đấu giá (hoặc người được uỷ quyền hợp lệ) phải có mặt tại phòng tổ chức phiên đấu giá đúng ngày, giờ, địa điểm theo thông báo và quy chế đã quy định.

IV. Hình thức, phương thức đấu giá:

Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

V. Đối tượng, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

1. Đối tượng tham gia đấu giá:

- Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và các yêu cầu khác của pháp luật liên quan.

- Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất, cho thuê đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai năm 2024.

2. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Người đủ điều kiện đăng ký tham gia đấu giá tài sản nêu trên theo quy định của pháp luật.

- Nộp hồ sơ tham gia đấu giá (bao gồm: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Trung tâm; bản photo CCCD/thẻ căn cước/hộ chiếu), phiếu trả giá trong thời hạn thông báo.

- Nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước: người tham gia đấu giá phải nộp đủ tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước trong thời hạn thông báo.

VI. Quy định về phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ, cách ghi phiếu trả giá:

1. Quy định đối với phiếu trả giá:

- Phiếu trả giá hợp lệ phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Phiếu trả giá theo mẫu quy định do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên phát hành (có đóng dấu treo của Trung tâm).

+ Ghi đầy đủ các thông tin trên phiếu trả giá.

+ Người trả giá phải ký, ghi đúng họ, tên đệm và tên của mình trên phiếu trả giá.

+ Số tiền bằng số và bằng chữ ghi trong phiếu trả giá phải ghi đầy đủ, chính xác và thống nhất. Trường hợp số tiền bằng số và bằng chữ không thống nhất thì giá trả bằng chữ là kết quả trả giá. Chỉ được trả 01 mức giá duy nhất/01 phiếu trả giá. Đối với 01 tài sản mỗi người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được gửi 01 phiếu đăng ký tham gia đấu giá và 01 phiếu trả giá.

+ Chỉ viết cùng một loại mực, màu mực (đen hoặc xanh); không dùng mực màu đỏ, bút chì, bút nhũ, bút bi xoá được, bút xoá.., không được ghi thêm các nội dung khác ngoài các nội dung đã có trong phiếu trả giá; trường hợp phiếu trả giá bị rách, nát nhưng vẫn xác định được rõ nội dung thông tin trong phiếu trả giá thì vẫn công nhận.

+ Giá trả hợp lệ bằng giá khởi điểm cộng (+) ít nhất 01 bước giá.

* Phiếu trả giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính tới Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

- Phiếu trả giá không hợp lệ: là các phiếu trả giá không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên đối với phiếu trả giá hợp lệ.

- Trước khi nộp phiếu trả giá khách hàng tự kiểm tra lại, nếu phát hiện có sự sai sót được đổi phiếu trả giá khác. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên không chấp nhận mọi sự thay đổi, bổ sung đối với những phiếu trả giá đã được bỏ vào thùng phiếu.

2. Cách thức ghi phiếu trả giá:

- Chỉ những người tham gia đấu giá đã có phiếu đăng ký tham gia đấu giá mới được ghi giá vào Phiếu trả giá (Trong trường hợp nhờ người ghi giá thay thì người tham gia đấu giá đã có phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản phải ký xác nhận vào phiếu trả giá).

- Giá trả trong phiếu trả giá phải cao hơn giá khởi điểm tối thiểu 01 bước giá.

VII. Trình tự thủ tục niêm phong, mở niêm phong thùng phiếu:

- Trình tự thủ tục niêm phong thùng phiếu: Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính tới Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

Việc niêm phong thùng phiếu do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên thực hiện có sự giám sát của Đấu giá viên phụ trách hồ sơ đấu giá, đại diện bên có tài sản và được lập thành biên bản.

- Trình tự thủ tục mở niêm phong thùng phiếu: Tại phiên đấu giá, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

Mọi thông tin vui lòng liên hệ Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Điện thoại: 0208.3658586. Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên./.

***Niêm yết, thông báo công khai tại*:**
- Ban QLDA phường Tích Lương;
- UBND phường Tích Lương;
- Trung tâm DVĐGTS;
- Báo và Phát thanh truyền hình Thái Nguyên;
- Cổng đấu giá tài sản quốc gia;
- Trang thông tin điện tử về tài sản công.
- Lưu: HS, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Thu Trà

TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH THÁI NGUYÊN

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo đấu giá tài sản số 101/TB-ĐGTS ngày 12/11/2026)

TT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Vị trí	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng)	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	Bước giá (đồng/m2)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
I.	**Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	98	853	151.8	ODT	Bám đường Việt Bắc (đoạn từ đường Thanh niên xung phong đến đường 61m cạnh Siêu thị Go)	13,230,000	2,008,314,000	500,000	1,004,157,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp với 02 mặt đường (phố) ở 2 phía khác nhau
II.	**Mở rộng Khu dân cư số 1, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	98	639	96.4	ODT	Đường Quy hoạch rộng 13,5m	4,200,000	404,880,000	300,000	202,440,000	100,000	
2	102	1124	89.5	ODT	Đường Quy hoạch rộng 20,5m	4,700,000	420,650,000	300,000	210,325,000	100,000	
III.	**Khu dân cư số 2, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	101	688	222.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 10m	3,780,000	841,806,000	300,000	420,903,000	100,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
2	101	853	418.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 15,5m	4,410,000	1,846,908,000	300,000	923,454,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
3	101	854	418.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 15,5m	4,410,000	1,846,908,000	300,000	923,454,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
IV.	**Khu dân cư số 3, đường Việt Bắc, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	102	819	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
2	102	820	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,355,000	535,500,000	500,000	267,750,000	100,000	Thửa đất tiếp giáp 1 mặt đường và 1 mặt thoáng
3	102	825	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
4	102	826	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
5	102	827	100.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 48m	5,100,000	510,000,000	500,000	255,000,000	100,000	
V.	**Khu dân cư 11B, phường Tân Lập nay là phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên**										
1	115	352	389.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,300,000	1,286,010,000	300,000	643,005,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp với 02 mặt đường (phố)
2	115	353	310.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	930,000,000	300,000	465,000,000	100,000	

TT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Vị trí	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng)	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	Bước giá (đồng/m2)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
3	115	354	315.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	945,600,000	300,000	472,800,000	100,000	
4	115	355	320.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	960,300,000	300,000	480,150,000	100,000	
5	115	356	324.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	974,100,000	300,000	487,050,000	100,000	
6	115	357	329.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	987,000,000	300,000	493,500,000	100,000	
7	115	358	333.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	999,000,000	300,000	499,500,000	100,000	
8	115	359	337.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,011,000,000	300,000	505,500,000	200,000	
9	115	360	340.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,022,400,000	300,000	511,200,000	200,000	
10	115	361	344.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,032,600,000	300,000	516,300,000	200,000	
11	115	362	347.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,041,300,000	300,000	520,650,000	200,000	
12	115	363	349.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,049,100,000	300,000	524,550,000	200,000	
13	115	364	351.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,055,400,000	300,000	527,700,000	200,000	
14	115	365	353.5	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,060,500,000	300,000	530,250,000	200,000	
15	115	366	354.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,064,400,000	300,000	532,200,000	200,000	
16	115	367	355.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,067,100,000	300,000	533,550,000	200,000	
17	115	368	356.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,068,300,000	300,000	534,150,000	200,000	
18	115	369	356.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,068,600,000	300,000	534,300,000	200,000	
19	115	370	355.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,067,400,000	300,000	533,700,000	200,000	
20	115	371	355.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,065,000,000	300,000	532,500,000	200,000	
21	115	372	353.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,061,400,000	300,000	530,700,000	200,000	
22	115	373	352.2	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,056,600,000	300,000	528,300,000	200,000	
23	115	374	350.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,050,300,000	300,000	525,150,000	200,000	
24	115	375	347.7	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,043,100,000	300,000	521,550,000	200,000	
25	115	376	344.8	ODT	Đường Quy hoạch rộng 19,5m	3,000,000	1,034,400,000	300,000	517,200,000	200,000	
26	115	458	281.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 15m	2,610,000	733,410,000	300,000	366,705,000	100,000	Đường đâm
VI.	**Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Thanh niên xung phong và xây dựng hạ tầng khu dân cư hai bên đường**										

TT	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Loại đất	Vị trí	Giá khởi điểm theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh (Đồng)	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	Bước giá (đồng/m2)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
1	107	1179	151.9	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	8,580,000	1,303,302,000	500,000	651,651,000	200,000	Thửa đất tiếp giáp với 02 mặt đường (phố)
2	107	1216	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
3	107	1217	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
4	107	1223	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
5	107	1224	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
6	107	1225	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
7	107	1226	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
8	107	1227	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
9	107	1228	123.0	ODT	Đường Quy hoạch rộng 36m	7,800,000	959,400,000	500,000	479,700,000	100,000	
10	102	1368	411.4	ODT	Đường Quy hoạch rộng 12m	3,800,000	1,563,320,000	300,000	781,660,000	200,000	
11	102	1369	411.5	ODT	Đường Quy hoạch rộng 12m	3,800,000	1,563,700,000	300,000	781,850,000	200,000	
12	102	1370	364.1	ODT	Đường Quy hoạch rộng 12m	3,800,000	1,383,580,000	300,000	691,790,000	200,000	
*	**Tổng**		**13,129.9**				**50,168,388,000**				